TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-PT
Ngày: 11-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Ông Trần Văn Quán

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Đinh Hoàng S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Đinh Hoàng S**, sinh năm 1992, tại Long An. Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ninh B (chết) và bà Nguyễn Thị S1 (chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/12/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T từ ngày 07/6/2024 đến ngày 10/9/2024 thì được áp dụng biện pháp thay thế ngăn chặn khác là cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo khác là Võ Thành A không có kháng cáo và không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập: Bị hại: Ngô Thị Hồng Y, Hàng Hồng Y1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hoàng L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Hoàng S và Nguyễn Quốc V là hai đối tượng không có nghề nghiệp, do cần tiền tiêu xài nên V và S rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Cả hai đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 29/5/2024, Nguyễn Quốc V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 62N1-557.14 chở Đinh Hoàng S đi từ huyện Đ đến huyện T đi theo đường tỉnh 818 để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi S chuẩn bị 01 cây đoản tự chế, gồm một thanh sắt có đầu dẹp nhọn, đầu còn lại hình lục giác, 08 ly, dài khoảng 06cm nối với một ống điếu 08 ly hình chữ L, dài khoảng 10cm. Cả hai đến khu vực ấp B, xã T, huyện T, V phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu xanh đen, biển kiểm soát 62G1-418.15 của bà Ngô Thị Hồng Y đang để phía sau chốt bảo vệ thuộc khu nông trường, không ai trông coi. V đứng ở ngoài cảnh giới, S đi bộ vào trong dùng đoản bẻ khóa và lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 62G1-418.15. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62N1-557.14, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62G1-418.15 vừa trộm được, cả hai chạy về nhà của S ở ấp A, xã A, huyện Đ. Tại đây, S điện thoại cho một người thanh niên tên Cu L2 không rõ nhân thân, lai lịch để hỏi bán xe mô tô vừa trộm được, người này đồng ý mua với giá 6.500.000 đồng. Sau đó, S điện thoại cho Võ Thành A đến nhà S và nói A đem "con đồ" là xe mà V và S vừa lấy trộm được giao cho người mua xe ở xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. A biết đây là tài sản mà V và S lấy trộm được nhưng vẫn đồng ý đi giao xe. S đưa xe mô tô biển kiểm soát 62G1-418.15 cho V và A, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62N1-557.14 của V, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62G1-418.15 vừa lấy trộm đến khu vực xã M, huyện Đ giao cho một người tên "Cu Lì" và nhận số tiền 6.500.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, sao khi bán xe và nhận tiền, V đưa số tiền 6.500.000 đồng cho S. S chia cho A 300.000 đồng, chia cho V 3.000.000 đồng, S lấy 3.200.000 đồng. Số tiền này S, V và A đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 648/KL-HĐĐG ngày 06/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: xanh đen bạc, biển kiểm soát 62G1-418.15 tại thời điểm định giá ngày 29/5/2024 là 12.733.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 01/6/2024, Nguyễn Quốc V gặp Đinh Hoàng S tại quán cà phê Cô Ba thuộc xã A, huyện Đ, tỉnh Long An. V rủ S đến địa bàn huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản lấy trộm, S đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner biển kiểm soát 70F1-857.72 của V chở V đi từ huyện Đ, tỉnh Long An đến huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến trước cửa tiệm gội đầu, uốc tóc Y2 tại địa chỉ số F, đường N, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì V phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, loại xe Vespa Sprint, màu trắng, biển kiểm soát 59Y3-881.79 của bà Hàng Hồng Y1 đậu phía trước, trên xe có gắn sẵn chìa khóa không người trông

coi. S dừng xe đứng cảnh giới, V lén lút đi bộ vào lấy trộm xe mô tô nói trên rồi cả hai tẩu thoát về xã M, huyện Đ, bán cho người tên "Cu Lì" không rõ lai lịch với số tiền 15.000.000 đồng, S và V chia đôi mỗi người được 7.500.000 đồng, số tiền trên S đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa Sprint, màu trắng, biển kiểm soát 59Y3-881.79 tại thời điểm định giá ngày 01/6/2024 là 49.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 02/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố Đinh Hoàng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố Võ Thành A về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo: Đinh Hoàng S phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Võ Thành A phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng S 03 (Ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2024 đến ngày 10/9/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt của bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 27/11/2024, bị cáo Đinh Hoàng S kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Đinh Hoàng S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Đinh Hoàng S kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Đinh Hoàng S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Hoàng S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo S về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Khi quyết

định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo S bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết là sau khi xét xử xơ thẩm bị cáo có bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả cho bị hại, nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa về hình phạt đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đinh Hoàng S kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Đinh Hoàng S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Đinh Hoàng S và Nguyễn Quốc V, do cần tiền tiêu xài nên rủ nhau đi lấy trộm tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. S và V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản: Ngày 29/5/2024, tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An, S và V đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu xanh đen, biển kiểm soát 62G1-418.15 của bà Ngô Thị Hồng Y trị giá 12.733.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản, bị cáo S điện thoại cho bị cáo Võ Thành A kêu A đem xe trộm được bán cho người tên Cu L2 tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. A biết đây là tài sản mà V và S lấy trộm được nhưng vẫn đồng ý đi bán xe. Ngày 01/6/2024, tại số F, đường N, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, S và V đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa Sprint, màu trắng, biển kiểm soát 59Y3-881.79 của bà Hàng Hồng Y1 trị giá 49.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản S và V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp trên là 61.733.000 đồng. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Võ Thành A đã đủ yếu tố cấu

thành tội" Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đinh Hoàng S có kháng cáo bản án sơ thẩm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bà Ngô Thị Hồng Y, được bà Ngô Thị Hồng Y làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đinh Hoàng S 03 năm tù. Bị cáo S kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đinh Hoàng S: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có nộp số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, nên có căn cứ giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Hoàng S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Hoàng S. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, giảm hình phạt cho bị cáo Đinh Hoàng S.

Tuyên bố bị cáo: Đinh Hoàng S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng S 02 (Hai) năm 06 (S2) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là từ ngày 07/6/2024 đến ngày 10/9/2024.

2. Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng do bị cáo Đinh Hoàng S nộp theo biên lai thu tiền số 0000619 ngày 11/02/2025 (do Trương Thị Bích T nộp thay) của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Hoàng S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTTc;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Phượng